

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ ĐỐI TƯỢNG CỦA KHOA HỌC LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

PGS, TS MẠCH QUANG THẮNG*

I. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu phương pháp luận lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam

Phương pháp luận khoa học lịch sử ĐCS Việt Nam bao gồm lý luận nhận thức và những phương pháp cụ thể về nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng (LSD). Đây là vấn đề rất quan trọng của khoa học LSD.

Đại hội VI (12-1986) của Đảng đánh dấu một mốc lớn về đổi mới tư duy lý luận, nêu rõ quan điểm "nhìn chảng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nói rõ sự thật"¹. Quan điểm này có tính định hướng cho việc nghiên cứu LSD, đẩy mạnh công tác tư tưởng, lý luận trong thời kỳ đổi mới; đồng thời chỉ dẫn cho các ngành khoa học xã hội nhân văn ở nước ta nói chung và khoa học LSD nói riêng khắc phục tình trạng chưa chú trọng nghiên cứu một cách cơ bản và có hệ thống những vấn đề phương pháp luận.

Tình hình đó để ra cho những người nghiên cứu và giảng dạy bộ môn LSD nhiệm vụ là phải quan tâm nhiều hơn nữa đến việc nghiên cứu phương pháp luận của khoa học LSD. Trước hết, đây là nhu cầu bức thiết từ sự phát triển của chính bản thân khoa học LSD. Sau nữa, nếu hiểu theo khía cạnh khoa học phục vụ chính trị thì đó cũng là trách nhiệm chính trị nặng nề của những người nghiên cứu và giảng

dạy LSD trong công cuộc đổi mới. Bởi vì, như Nghị quyết Đại hội VI chỉ rõ: "Khoa học xã hội phải trở thành công cụ sắc bén trong việc đổi mới nhận thức, đổi mới phương pháp tư duy, xây dựng ý thức xã hội và nhân cách xã hội chủ nghĩa"².

Trước đây, ở nước ta và nhiều nước XHCN đã có những cuộc thảo luận, trao đổi ý kiến về vấn đề phương pháp luận sử học nói chung và phương pháp luận LSD nói riêng. Các cuộc thảo luận ấy là có ích, bởi vì khoa học là quá trình tìm tòi, phát triển, qua tranh luận để tìm ra chân lý, tìm ra cách nhận thức đúng đắn và đó là phương sách hữu hiệu nhất để bảo đảm chất lượng tốt của các công trình khoa học.

Năm 1966, trên lĩnh vực thông sử, đã có nhiều hội nghị bàn về phương pháp luận sử học, trong đó bước đầu để cập tính đảng và tính khoa học của bộ môn LSD. Rải rác trên nhiều tạp chí khoa học và các cuộc hội thảo, một số vấn đề phương pháp luận LSD cũng đã được trình bày và trao đổi ý kiến. Trong chương trình đào tạo của các khoa lịch sử ở các trường đại học đã có nhiều đơn vị học trình về phương pháp luận sử học. Không lặp lại hoàn toàn những vấn đề đại cương của phương pháp luận sử học ở bậc đại học, các chương trình sau đại học ở các cơ sở đào tạo chuyên ngành LSD cũng đã nêu lên vấn đề phương pháp luận LSD. Học viện CTQG Hồ Chí Minh, nơi có thâm niên lâu nhất trong đào tạo sau đại học

* Học viện CTQG Hồ Chí Minh

chuyên ngành LSD, mới có bộ môn phương pháp luận lịch sử, một tập đề cương bài giảng về phương pháp luận lịch sử trong đó có một bài bàn về phương pháp luận LSD. Như vậy, mặc dù có những cố gắng, nhưng vấn đề phương pháp luận LSD vẫn chưa được bàn bạc, thảo luận nhiều.

Các bước trong khi nghiên cứu là: xuất phát từ chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử Mác - Lênin để nghiên cứu phương pháp luận khoa học LSD. Sau đó, vận dụng vào thực tế nghiên cứu, đúc kết kinh nghiệm nghiên cứu LSD trong mấy chục năm qua. Các bước đó tác động lẫn nhau trong một thể thống nhất. Trong thực tế mấy chục năm qua, hướng chủ yếu của chuyên ngành LSD là mạnh dạn tiến hành nghiên cứu, từ đó tổng kết kinh nghiệm rồi đem đối chiếu, phân tích những vấn đề lý luận nhận thức lịch sử, dần dần định hình những quan niệm về phương pháp luận khoa học LSD.

Nội dung phương pháp luận khoa học LSD có nhiều vấn đề, đòi hỏi phải được nghiên cứu lâu dài, phải có sự tập trung trí tuệ của cả đội ngũ nghiên cứu, giảng dạy và phải được thường xuyên đem ra trao đổi, thảo luận. Làm như vậy, chúng ta không tham vọng sẽ tạo ra được sự thống nhất một cách hình thức toàn bộ quan niệm về những vấn đề phương pháp luận LSD rồi trên cơ sở đó áp dụng một cách máy móc những điều mà chúng ta đã thống nhất vào công tác nghiên cứu và giảng dạy LSD, mà qua quá trình nghiên cứu và thảo luận rộng rãi những vấn đề phương pháp luận, chúng ta hy vọng sẽ *định ra được hướng nhận thức để từ đó vận dụng vào công tác nghiên cứu, giảng dạy LSD*. Bởi vì, bản thân LSD rất phong phú, do đó, cách thể hiện, trình bày để dựng lại bức tranh chân thực của LSD cũng muôn màu, muôn vẻ,

không thể có những công thức để áp dụng một cách cứng nhắc vào công tác nghiên cứu.

II. Bàn thêm về đối tượng của khoa học lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam

Bất kỳ bộ môn khoa học nào đều nhất thiết phải có đối tượng riêng của mình. Trong thời đại phát triển như vũ bão của khoa học và công nghệ trên thế giới hiện nay, nhiều bộ môn khoa học có liên quan chặt chẽ với nhau, giao thoa nhau. Tình hình đó buộc các nhà khoa học phải sử dụng phương pháp nghiên cứu liên ngành hay đa ngành. Nhưng như thế không có nghĩa là người ta xoá nhoà ranh giới đối tượng nghiên cứu của từng bộ môn khoa học. Trái lại, sự ràng buộc và chế định lẫn nhau giữa các bộ môn khoa học càng làm tăng thêm, làm phong phú thêm các con đường tiếp cận nghiên cứu từng bộ môn khoa học.

Nếu không xác định rõ đối tượng của khoa học LSD thì dễ bị sa vào hai khuynh hướng sau đây:

Thứ nhất, không xác định đúng nội dung, mục tiêu của bộ môn khoa học, dẫn đến sử dụng một cách sai lệch phương pháp nghiên cứu cụ thể. Biểu hiện dễ thấy ở những tác phẩm LSD theo khuynh hướng này là ở chỗ nó trở thành một tài liệu tuyên truyền chính trị một cách thô thiển. Tác phẩm LSD được biên soạn với đối tượng được xác định đúng đắn cũng có chức năng tuyên truyền phục vụ cho việc nâng cao năng lực trí tuệ cho toàn Đảng dựa trên những luận cứ khoa học chắc chắn. Không xác định đúng đối tượng nghiên cứu thì công trình LSD dễ biến thành thể loại báo cáo khô khan, cứng nhắc, nghèo nàn và sơ lược, kể lể và quy kết sượng, thiếu khách quan. Đây là chưa kể đến trường hợp các sự kiện LSD bị bóp méo, xuyên tạc, bị tô hồng hay bị bôi đen dưới dạng này hay dạng khác. Chúng ta có thể học tập tinh thần của Ph. Ăngghen coi CNXH là

một khoa học để đối xử với khoa học LSD một cách khoa học.

Tình trạng phổ biến hiện nay là, khi trình bày LSD, nhiều tác giả đã phản ánh không đầy đủ bức tranh lịch sử vốn có. Trong phần Đảng lãnh đạo kháng chiến chẳng hạn, dường như nhiều tác phẩm LSD được viết suôn sẻ quá, chiến thắng dễ dàng quá, chỉ viết một chiều mà chưa phản ánh hết tính chất cực kỳ gian khổ, khốc liệt, đổ máu của quân và dân ta dưới sự lãnh đạo của Đảng. Trong vòng nguyệt quế, có cả sự thiệt hại, hy sinh của người chiến thắng. Thời gian càng lùi xa thì chúng ta càng có điều kiện để nêu lên các số liệu đó chứ không chỉ có những con số địch chết bao nhiêu tên, ta bắt sống bao nhiêu tên, phá huỷ bao nhiêu vũ khí, quân trang, quân dụng của địch. Đó là chưa kể người nghiên cứu không đủ bản lĩnh khi đã có những chứng cứ khoa học xác thực mà không dám quyết định, lại nhờ một tổ chức nào đó tuyên bố công nhận một sự kiện LSD. Chân lý chỉ có một. Sự thật chỉ có một. Lấy kết luận của một tổ chức hiện tại cách xa sự kiện 60-70 năm về trước để khẳng định là không nên và không sát với khách thể, chủ thể và đối tượng nghiên cứu.

Thứ hai, đối tượng của khoa học LSD bị xáo lẫn vào các chuyên ngành khoa học lịch sử khác. ĐCS Việt Nam là một thực thể của xã hội. Do đó, khoa học LSD là một bộ phận rất khăng khít của khoa học lịch sử chung (hay thông sử). Từ khi ra đời đầu năm 1930 trở đi, Đảng đã lãnh trách nhiệm lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Đặc biệt, từ khi Cách mạng tháng Tám thành công, Đảng ta trở thành đảng cầm quyền. Vì vậy, chức năng lãnh đạo của Đảng trở nên bao quát hơn. Đảng là hạt nhân lãnh đạo trong hệ thống chính trị ở nước ta, định hướng phát triển cho toàn xã hội. Đây là yêu cầu khách quan quy định vị trí, vai trò của

Đảng và lịch sử 74 năm hoạt động của Đảng ta đã chứng minh điều đó. Lịch sử Việt Nam từ khi có Đảng, nhất là từ khi có chính quyền cách mạng, mang dấu ấn đậm nét của quá trình hoạt động và trưởng thành của Đảng. Bên cạnh tổ chức Đảng còn có một loạt các tổ chức khác do Đảng lãnh đạo. Đó là các đoàn thể nhân dân và các ngành, các tổ chức trong bộ máy của Đảng và Nhà nước.

Do có các mối liên quan mật thiết như trên, nếu không xác định rõ đối tượng bộ môn khoa học LSD thì sẽ dễ lẫn lộn với các bộ môn lịch sử khác như lịch sử dân tộc, lịch sử cách mạng, lịch sử các ngành, các đoàn thể nhân dân. Mối quan hệ đối tượng khoa học LSD với đối tượng lịch sử dân tộc, lịch sử các giai cấp, các ngành bắt nguồn từ mối quan hệ giữa Đảng - giai cấp - dân tộc - xã hội, v.v.

Nhìn chung, so với khoa học lịch sử dân tộc thì đối tượng của khoa học LSD chưa được bàn nhiều. Người phát biểu nhiều nhất liên quan đến phương pháp luận LSD là đồng chí Trường - Chinh, nguyên là Ủy viên Bộ chính trị, được Bộ chính trị phân công làm Trưởng Ban nghiên cứu LSD Trung ương từ khi Ban này mới được thành lập năm 1962 cho đến năm 1982 khi Ban nghiên cứu LSD Trung ương sáp nhập cùng với Ban lý luận Trung ương thành Viện Mác - Lênin (sau này là Viện nghiên cứu chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh).

Ngày 7-2-1977, trong dịp kỷ niệm lần thứ 15 ngày thành lập Ban nghiên cứu LSD Trung ương, đồng chí Trường - Chinh có một bài viết, trong đó cho rằng: "Lịch sử ĐCS Việt Nam là lịch sử phát triển của phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng. *Nghiên cứu lịch sử ĐCS Việt Nam là nghiên cứu việc Đảng ta đã vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam để định ra đường lối, chính sách*

đúng đắn, đưa cách mạng Việt Nam đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, và thực chất là nghiên cứu lịch sử tìm tòi, nắm vững và vận dụng các quy luật khách quan của xã hội vào việc lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua các giai đoạn cách mạng và các thời kỳ lịch sử của Đảng"³.

Để cụ thể hoá những vấn đề đã nêu, đồng chí Trường - Chính xác định nội dung gồm 4 điểm trong công tác nghiên cứu, biên soạn LSD như sau:

1. Trình bày một cách khoa học đường lối, chính sách của Đảng qua các giai đoạn và các thời kỳ của cuộc vận động cách mạng nước ta.

2. Trình bày một cách khoa học phong trào cách mạng của quần chúng nhằm thực hiện đường lối, chính sách đó.

3. Trình bày các chủ trương và biện pháp xây dựng Đảng nhằm bảo đảm thực hiện thắng lợi đường lối chính trị và nhiệm vụ cách mạng của Đảng qua các giai đoạn và các thời kỳ.

4. Trình bày những kinh nghiệm của Đảng lãnh đạo cách mạng trong từng giai đoạn, từng thời kỳ và kinh nghiệm cách mạng chung của Đảng, đi đến những kết luận có tính chất lý luận.

Bốn vấn đề trên đây thực chất là bốn nhiệm vụ rất cơ bản của những người nghiên cứu LSD, có liên quan đến đối tượng của khoa học LSD. Thực trạng của việc nghiên cứu phương pháp luận trong thực tế công tác và trên các diễn đàn khoa học từ năm 1977 đến nay xác nhận rằng, vấn đề quan trọng nhất của phương pháp luận khoa học LSD là vấn đề đối tượng thì lại chưa được làm sáng tỏ lắm. Trong tình hình đó, đáng hoan nghênh là bộ sách hai tập *Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam* do Bộ đại học, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề (nay là Bộ giáo dục và đào tạo) xuất bản năm 1989, 1990 trong phần *Mở đầu* đã đề cập vấn đề đối tượng và phương pháp của bộ môn khoa học LSD.

Trong bước phát triển của chuyên ngành LSD sắp tới, chúng ta hy vọng rằng, những vấn đề phương pháp luận LSD nói chung và riêng vấn đề đối tượng sẽ được nghiên cứu kỹ hơn và sẽ làm sáng rõ được nhiều nội dung hơn.

Đối tượng của khoa học LSD, nếu diễn đạt một cách ngắn gọn có thể như sau: *nghiên cứu sự ra đời, quá trình hoạt động của ĐCS Việt Nam*.

Cần xác định mối quan hệ cái bộ phận với cái toàn thể giữa lịch sử Việt Nam (thông sử) với LSD. Lịch sử dân tộc Việt Nam từ khi có Đảng không đồng nhất với LSD nhưng là thời kỳ ghi dấu ấn đậm nét sự hoạt động của Đảng, những ảnh hưởng quan trọng, thậm chí có tính chất quyết định của Đảng đối với những bước phát triển của dân tộc. Mối quan hệ giữa Đảng - giai cấp - dân tộc là mối quan hệ khăng khít trong lịch sử hiện đại Việt Nam. Do vậy, đối tượng của bộ môn LSD cũng là bộ phận không thể tách rời của đối tượng bộ môn lịch sử dân tộc Việt Nam.

Sự ra đời và quá trình hoạt động của Đảng không phải vì mục đích tự thân mà vì mục tiêu giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội, giải phóng con người. Trong quá trình đó, Đảng chịu sự tác động của toàn bộ hoàn cảnh lịch sử trong nước, khu vực và quốc tế, và đến lượt mình, Đảng tác động trở lại đối với hoàn cảnh lịch sử của trong nước, khu vực và quốc tế. Nghiên cứu LSD là nghiên cứu sự tác động lẫn nhau ấy. Thật sai lầm khi nghiên cứu LSD mà lại nghiên cứu một cách biệt lập. Đảng sống trong lòng dân tộc và giai cấp, trong lòng một thế giới đầy biến động. Sự ra đời, vai trò lãnh đạo của Đảng không tự nhiên mà có và không phải cứ tự nhận mà được. Đó là một kết quả tác động khách quan, chủ quan của nhiều yếu tố, trong đó có sự vận động, phát triển của dân tộc và hoạt động của Đảng.

Cần nhấn mạnh lịch sử bản thân tổ chức, bộ máy, xây dựng Đảng còn rất ít được phản ánh trong các trang sách LSD. Dường như nhiều tác phẩm LSD đã lấn sân sang lịch sử cách mạng, lịch sử quân sự, v.v. Đảng hoạt động trong việc đề ra đường lối, chủ trương; trong việc lãnh đạo toàn xã hội thực hiện đường lối, chủ trương đó; trong việc xây dựng chính bản thân mình. Sự vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam là quá trình tìm tòi, nắm vững và vận dụng các quy luật xã hội vào việc lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ. Lịch sử là sự phản ánh các sự kiện. Nhưng đồng thời cần phản ánh các quy luật hoạt động của Đảng. Điều này là khó nhưng cực kỳ cần thiết và đó là sự đòi hỏi cao của nghiên cứu đối tượng LSD. Không phải cứ sau mỗi phần, mỗi thời kỳ, mỗi giai đoạn LSD, người viết dành ra mấy trang về những bài học (hoặc kinh nghiệm). Vấn đề này là cần nhưng quan trọng hơn là những vấn đề quy luật phải được người viết rút ra từ trong từng sự kiện lịch sử.

Theo chúng tôi, tuy có nhiều kết quả tốt, nhưng đến thời điểm hiện nay, chuyên ngành LSD chưa thật đạt được kết quả rõ nét về việc chỉ ra một cách có căn cứ với phương pháp chuyên ngành của mình. Hàng loạt những vấn đề về phương pháp luận LSD còn đặt ra và những người nghiên cứu, giảng dạy LSD, phải tăng cường trao đổi ý kiến về phương pháp luận và đối tượng của LSD nhằm thúc đẩy sự phát triển khoa học LSD.

CÓ HAY KHÔNG HÌNH THÁI...

(Tiếp theo trang 56)

nhiều người khác nên đứng sau 22 tháng sinh, miễn tuân sự chỉ huy của các anh điều khiển, chỉ nên đứng ngay ngắn và nghiêm trang nhìn lá Quốc kỳ.

III. Khi nghe tiếng còi của anh điều khiển, tất cả tráng sinh đoàn "Lê Lai" và viên chức trong Dinh Hiệp lý phải tụt ngoài sân.

IV. Khi nào có tin mừng, hay có sự thay đổi gì, đảng Khánh hạ, tráng sinh đoàn Lê Lai hát bài "Thanh niên hành khúc". Bình thường không có hát.

Sài Gòn, ngày 23 tháng 8 năm 1945

Phó trưởng đoàn Lê Lai: Trương Văn Thân, ký

Chuẩn y: Thanh tra chính trị: Dương Tấn Tài, ký

Giám đốc Dinh Hiệp lý: Thái Lập Thành, ký ⁷

Tình hình cụ thể đó cho thấy, trong Cách mạng tháng Tám 1945, ở Sài Gòn và Nam Kỳ không có hình thái hai chính quyền song song tồn tại.

1. Trường - Chinh: *Cách mạng tháng Tám*, ST, H, 1960, tr. 9

2. Trần Văn Giàu: *Hồi ký (1940-1945)*, 1995, tr.200

3. Nhiều tác giả: *Mùa Thu cách mạng. Nhớ lại và tiến bước*, Ban khoa học xã hội Thành ủy TP Hồ Chí Minh xuất bản, 1991, tr.26-27

4. *Mùa Thu rồi - Ngày Hăm Ba*, CTQG, H, 1995, T.1, tr.225-226

5. *Báo Điện tín*, số ra ngày thứ Sáu, ngày 17 - 8 - 1945, Thư viện khoa học tổng hợp TP Hồ Chí Minh

6. André Gaudel : *L'Indochine française en face du Japon (Đồng Dương thuộc Pháp đối diện với Nhật)*, Edit, J. Susse, 1947, tr.17

7. Trung tâm lưu trữ quốc gia II tại TP Hồ Chí Minh, Hồ sơ KH.m A/23/218.

1, 2. ĐCS Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI*, ST, H, 1987, tr.12, 77

3. Trường - Chinh: *Về công tác nghiên cứu lịch sử Đảng*, Viện LSD ấn hành, H, 1985, tr.5, lưu tại Viện LSD.